

DANH SÁCH CÁC TRẠM Y TẾ

(Kèm theo Quyết định số 1741/QĐ-SYT ngày 30/12/2024 của Sở Y tế)

| STT | Tên cơ sở khám, chữa bệnh | Địa chỉ                              | Ghi chú |
|-----|---------------------------|--------------------------------------|---------|
| 1   | TYT thị trấn Liên Hương   | Thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong |         |
| 2   | TYT xã Phan Dũng          | Xã Phan Dũng, huyện Tuy Phong        |         |
| 3   | TYT xã Phong Phú          | Xã Phong Phú, huyện Tuy Phong        |         |
| 4   | TYT xã Vĩnh Hảo           | Xã Vĩnh Hảo, huyện Tuy Phong         |         |
| 5   | TYT xã Vĩnh Tân           | Xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong         |         |
| 6   | TYT xã Phú Lạc            | Xã Phú Lạc, huyện Tuy Phong          |         |
| 7   | TYT xã Phước Thê          | Xã Phước Thê, huyện Tuy Phong        |         |
| 8   | TYT xã Hòa Minh           | Xã Hòa Minh, huyện Tuy Phong         |         |
| 9   | TYT xã Chí Công           | Xã Chí Công, huyện Tuy Phong         |         |
| 10  | TYT xã Bình Thạnh         | Bình Thạnh, huyện Tuy Phong          |         |
| 11  | TYT thị trấn Chợ Lầu      | Thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình     |         |
| 12  | TYT xã Phan Sơn           | Xã Phan Sơn, huyện Bắc Bình          |         |
| 13  | TYT xã Phan Lâm           | Xã Phan Lâm, huyện Bắc Bình          |         |
| 14  | TYT xã Bình An            | Xã Bình An, huyện Bắc Bình           |         |
| 15  | TYT xã Phan Điền          | Xã Phan Điền, huyện Bắc Bình         |         |
| 16  | TYT xã Hải Ninh           | Xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình          |         |
| 17  | TYT xã Sông Lũy           | Xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình          |         |
| 18  | TYT xã Phan Tiến          | Xã Phan Tiến, huyện Bắc Bình         |         |
| 19  | TYT xã Sông Bình          | Xã Sông Bình, huyện Bắc Bình         |         |

|    |                        |                                      |  |
|----|------------------------|--------------------------------------|--|
| 20 | TYT thị trấn Lương Sơn | Thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc Bình   |  |
| 21 | TYT xã Phan Hòa        | Xã Phan Hòa, huyện Bắc Bình          |  |
| 22 | TYT xã Phan Thanh      | Xã Phan Thanh, huyện Bắc Bình        |  |
| 23 | TYT xã Hồng Thái       | Xã Hồng Thái, huyện Bắc Bình         |  |
| 24 | TYT xã Phan Hiệp       | Xã Phan Hiệp, huyện Bắc Bình         |  |
| 25 | TYT xã Bình Tân        | Xã Bình Tân, huyện Bắc Bình          |  |
| 26 | TYT xã Phan Rí Thành   | Xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình     |  |
| 27 | TYT xã Hòa Thắng       | Xã Hòa Thắng, huyện Bắc Bình         |  |
| 28 | TYT xã Hồng Phong      | Xã Hồng Phong, huyện Bắc Bình        |  |
| 29 | TYT thị trấn Ma Lâm    | Thị trấn Ma Lâm, huyện Hàm Thuận Bắc |  |
| 30 | Trạm Y tế xã La Dạ     | Xã La Dạ, huyện Hàm Thuận Bắc        |  |
| 31 | Trạm Y tế xã Đông Tiến | Xã Đông Tiến, huyện Hàm Thuận Bắc    |  |
| 32 | Trạm Y tế xã Thuận Hòa | Xã Thuận Hòa, huyện Hàm Thuận Bắc    |  |
| 33 | TYT xã Hàm Phú         | Xã Hàm Phú, huyện Hàm Thuận Bắc      |  |
| 34 | TYT xã Hồng Liêm       | Xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc    |  |
| 35 | TYT xã Thuận Minh      | Xã Thuận Minh, huyện Hàm Thuận Bắc   |  |
| 36 | TYT xã Hồng Sơn        | Xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc     |  |
| 37 | TYT xã Hàm Trí         | Xã Hàm Trí, huyện Hàm Thuận Bắc      |  |
| 38 | TYT xã Hàm Đức         | Xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc      |  |
| 39 | TYT xã Hàm Liêm        | Xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc     |  |

|    |                      |                                        |  |
|----|----------------------|----------------------------------------|--|
| 40 | TYT xã Hàm Chính     | Xã Hàm Chính, huyện Hàm Thuận Bắc      |  |
| 41 | TYT xã Hàm Hiệp      | Xã Hàm Hiệp, huyện Hàm Thuận Bắc       |  |
| 42 | TYT xã Hàm Thắng     | Xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc      |  |
| 43 | TYT xã Đa Mi         | Xã Đa Mi, huyện Hàm Thuận Bắc          |  |
| 44 | TYT phường Hàm Tiến  | Phường Hàm Tiến, thành phố Phan Thiết  |  |
| 45 | TYT phường Phú Hải   | Phường Phú Hải, thành phố Phan Thiết   |  |
| 46 | TYT phường Phú Thủy  | Phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết  |  |
| 47 | TYT phường Phú Tài   | Phường Phú Tài, thành phố Phan Thiết   |  |
| 48 | TYT phường Phú Trinh | Phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết |  |
| 49 | TYT phường Xuân An   | Phường Xuân An, thành phố Phan Thiết   |  |
| 50 | TYT phường Thanh Hải | Phường Thanh Hải, thành phố Phan Thiết |  |
| 51 | TYT phường Bình Hưng | Phường Bình Hưng, thành phố Phan Thiết |  |
| 52 | TYT phường Đức Nghĩa | Phường Đức Nghĩa, thành phố Phan Thiết |  |
| 53 | TYT phường Lạc Đạo   | Phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết   |  |
| 54 | TYT phường Đức Thắng | Phường Đức Thắng, thành phố Phan Thiết |  |
| 55 | TYT phường Hưng Long | Phường Hưng Long, thành phố Phan Thiết |  |
| 56 | TYT phường Đức Long  | Phường Đức Long, thành phố Phan Thiết  |  |
| 57 | TYT xã Thiện Nghiệp  | Xã Thiện Nghiệp, thành phố Phan Thiết  |  |
| 58 | TYT xã Phong Nẫm     | Xã Phong Nẫm, thành phố Phan Thiết     |  |
| 59 | TYT xã Tiến Lợi      | Xã Tiến Lợi, thành phố Phan Thiết      |  |

|    |                        |                                            |  |
|----|------------------------|--------------------------------------------|--|
| 60 | TYT Xã Tiến Thành      | Xã Tiến Thành, thành phố Phan Thiết        |  |
| 61 | TYT thị trấn Thuận Nam | Thị trấn Thuận Nam,<br>huyện Hàm Thuận Nam |  |
| 62 | TYT xã Mỹ Thạnh        | Xã Mỹ Thạnh, huyện Hàm Thuận Nam           |  |
| 63 | TYT xã Mương Mán       | Xã Mương Mán, huyện Hàm Thuận Nam          |  |
| 64 | TYT xã Hàm Thạnh       | Xã Hàm Thạnh, huyện Hàm Thuận Nam          |  |
| 65 | TYT xã Hàm Kiệm        | Xã Hàm Kiệm, huyện Hàm Thuận Nam           |  |
| 66 | TYT xã Hàm Cường       | Xã Hàm Cường, huyện Hàm Thuận Nam          |  |
| 67 | TYT xã Hàm Mỹ          | Xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam             |  |
| 68 | TYT xã Tân Lập         | Xã Tân Lập, huyện Hàm Thuận Nam            |  |
| 69 | TYT xã Hàm Minh        | Xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam           |  |
| 70 | TYT xã Thuận Quý       | Xã Thuận Quý, huyện Hàm Thuận Nam          |  |
| 71 | TYT xã Tân Thành       | Xã Tân Thành, huyện Hàm Thuận Nam          |  |
| 72 | TYT thị trấn Tân Nghĩa | Thị trấn Tân Nghĩa, Hàm Tân                |  |
| 73 | TYT xã Sông Phan       | Xã Sông Phan, Hàm Tân                      |  |
| 74 | TYT xã Tân Phúc        | Xã Tân Phúc, Hàm Tân                       |  |
| 75 | TYT xã Tân Đức         | Xã Tân Đức, Hàm Tân                        |  |
| 76 | TYT xã Thắng Hải       | Xã Thắng Hải, Hàm Tân                      |  |
| 77 | TYT xã Tân Hà          | Xã Tân Hà, Hàm Tân                         |  |
| 78 | TYT xã Tân Xuân        | Xã Tân Xuân, Hàm Tân                       |  |
| 79 | TYT xã Sơn Mỹ          | Xã Sơn Mỹ, Hàm Tân                         |  |

|    |                       |                                    |  |
|----|-----------------------|------------------------------------|--|
| 80 | TYT phường Phước Hội  | Phường Phước Hội, thị xã La Gi     |  |
| 81 | TYT phường Phước Lộc  | Phường Phước Lộc, thị xã La Gi     |  |
| 82 | TYT phường Tân Thiện  | Phường Tân Thiện, thị xã La Gi     |  |
| 83 | TYT phường Tân An     | Phường Tân An, thị xã La Gi        |  |
| 84 | TYT phường Bình Tân   | Phường Bình Tân, thị xã La Gi      |  |
| 85 | TYT xã Tân Tiến       | Xã Tân Tiến, thị xã La Gi          |  |
| 86 | TYT xã Tân Bình       | Xã Tân Bình, thị xã La Gi          |  |
| 87 | TYT xã Tân Phước      | Xã Tân Phước, thị xã La Gi         |  |
| 88 | TYT thị trấn Lạc Tánh | Thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh |  |
| 89 | TYT xã Nghi Đức       | Xã Nghi Đức, huyện Tánh Linh       |  |
| 90 | TYT xã La Ngâu        | Xã La Ngâu, huyện Tánh Linh        |  |
| 91 | TYT xã Huy Khiêm      | Xã Huy Khiêm, huyện Tánh Linh      |  |
| 92 | TYT xã Măng Tố        | Xã Măng Tố, huyện Tánh Linh        |  |
| 93 | TYT xã Đức Phú        | Xã Đức Phú, huyện Tánh Linh        |  |
| 94 | TYT xã Đồng Kho       | Xã Đồng Kho, huyện Tánh Linh       |  |
| 95 | TYT xã Gia An         | Xã Gia An, huyện Tánh Linh         |  |
| 96 | TYT xã Đức Bình       | Xã Đức Bình, huyện Tánh Linh       |  |
| 97 | TYT xã Gia Huynh      | Xã Gia Huynh, huyện Tánh Linh      |  |
| 98 | TYT xã Đức Thuận      | Xã Đức Thuận, huyện Tánh Linh      |  |
| 99 | TYT xã Suối Kiết      | Xã Suối Kiết, huyện Tánh Linh      |  |

|     |                      |                                  |  |
|-----|----------------------|----------------------------------|--|
| 100 | TYT thị trấn Võ Xu   | Thị Trấn Võ Xu, huyện Đức Linh   |  |
| 101 | TYT thị trấn Đức Tài | Thị Trấn Đức Tài, huyện Đức Linh |  |
| 102 | TYT xã Đa Kai        | Xã Đa Kai, huyện Đức Linh        |  |
| 103 | TYT xã Sùng Nhơn     | Xã Sùng Nhơn, huyện Đức Linh     |  |
| 104 | TYT xã Mê Pu         | Xã Mê Pu, huyện Đức Linh         |  |
| 105 | TYT xã Nam Chính     | Xã Nam Chính, huyện Đức Linh     |  |
| 106 | TYT xã Đức Hạnh      | Xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh      |  |
| 107 | TYT xã Đức Tín       | Xã Đức Tín, huyện Đức Linh       |  |
| 108 | TYT xã Vũ Hoà        | Xã Vũ Hòa, huyện Đức Linh        |  |
| 109 | TYT xã Tân Hà        | Xã Tân Hà, huyện Đức Linh        |  |
| 110 | TYT xã Trà Tân       | Xã Trà Tân, huyện Đức Linh       |  |
| 111 | TYT xã Ngũ Phụng     | Xã Ngũ Phụng, huyện Phú Quý      |  |
| 112 | TYT xã Long Hải      | Xã Long Hải, huyện Phú Quý       |  |
| 113 | TYT xã Tam Thanh     | Xã Tam Thanh, huyện Phú Quý      |  |





































